

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý an toàn trong sử dụng điện
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 62/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

Căn cứ Thông tư số 41/2025/TT-BCT2 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị điện dùng cho lắp đặt điện trong gia đình và hệ thống lắp đặt tương tự;

Căn cứ Nghị quyết số 0294/NQ-UBND ngày 03/11/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk thông qua dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 51/TTr-SCT ngày 14 tháng 10 năm 2025.

Ủy ban nhân dân (UBND) ban hành Quyết định Quy định quản lý an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 13 tháng 11 năm 2025 và bãi bỏ Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định quản lý về an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các xã, phường; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú

Yên; Giám đốc Công ty Điện lực Đắk Lắk; Đơn vị quản lý điện chiếu sáng công cộng tại các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ

QUY ĐỊNH

Quản lý an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định các biện pháp quản lý an toàn trong sử dụng điện cho các hoạt động, gồm: Sản xuất, chiếu sáng công cộng, sinh hoạt và dịch vụ trên địa bàn tỉnh;
- Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sử dụng điện trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc chung

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng điện phải tuân thủ các quy định sau về an toàn trong sử dụng điện:
 - Tổ chức hoặc tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng về an toàn điện; xây dựng nội quy và thực hiện sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả tại cơ quan, đơn vị;
 - Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật điện, an toàn điện và các quy định của pháp luật về an toàn điện;
 - Lắp đặt biển cấm, biển báo, tín hiệu cảnh báo về an toàn điện theo quy định của pháp luật.
 - Việc sử dụng điện làm phương tiện bảo vệ trực tiếp theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư số 02/2025/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực chỉ được thực hiện khi sử dụng biện pháp bảo vệ khác không hiệu quả tại khu vực được Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng cho phép và phải bảo đảm điều kiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương;
 - Sử dụng dây dẫn điện, thiết bị điện bảo đảm chất lượng sản phẩm, hàng hóa, có dán nhãn tiết kiệm năng lượng theo quy định và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Các hành vi bị nghiêm cấm trong sử dụng điện:

- Sử dụng điện làm phương tiện bảo vệ trực tiếp, trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 của Quy định này;
- Trộm cắp điện, phá hoại phương tiện, trang thiết bị điện;

c) Cung cấp thông tin không chính xác, thiếu minh bạch xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sử dụng điện;

d) Cản trở cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền sửa chữa, cải tạo, khắc phục sự cố đối với công trình điện lực, kiểm tra, giám sát trong sử dụng điện;

đ) Sách nhiễu, gây phiền hà, thu lợi bất chính trong sử dụng điện;

e) Câu móc, sử dụng điện từ hệ thống chiếu sáng công cộng vào mục đích khác khi chưa có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; trộm cắp các thiết bị điện chiếu sáng công cộng; lạm dụng chiếu sáng làm ảnh hưởng đến môi trường, sức khỏe con người, an toàn và mỹ quan đô thị.

Chương II

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ AN TOÀN TRONG SỬ DỤNG ĐIỆN

Điều 3. An toàn trong sử dụng điện cho sản xuất

1. Tổ chức, cá nhân sử dụng điện để sản xuất phải thực hiện theo Luật Điện lực và các quy định về an toàn điện, Quy phạm trang bị điện, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện;

2. Người lao động trực tiếp làm các công việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo, quản lý, vận hành hệ thống điện của đơn vị sản xuất phải được huấn luyện, sát hạch, cấp thẻ an toàn điện theo quy định pháp luật;

3. Các thiết bị, hệ thống thiết bị, dụng cụ sử dụng điện, hệ thống chống sét, nối đất phải được nghiệm thu, kiểm tra định kỳ, kiểm tra bất thường, kiểm định an toàn kỹ thuật và sửa chữa, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về kỹ thuật điện, an toàn điện và quy định khác của pháp luật có liên quan. Sơ đồ của các hệ thống này phải đúng với thực tế và phải được lưu giữ cùng với hồ sơ sửa chữa, bảo dưỡng và các biên bản kiểm tra trong suốt quá trình hoạt động;

4. Trạm điện, trang thiết bị điện áp cao và đường dây áp cao nội bộ phải được lắp đặt theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện, quy phạm trang bị điện và quản lý vận hành theo Luật Điện lực và các quy định về bảo vệ an toàn công trình lưới điện áp cao;

5. Các thiết bị điện phải bảo đảm chất lượng, phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật điện, an toàn điện để đảm bảo an toàn cho người sử dụng điện;

6. Lưới điện thuộc phạm vi quản lý của tổ chức, cá nhân sử dụng điện phải được lắp đặt và quản lý vận hành theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về kỹ thuật điện, an toàn điện và quy định khác của pháp luật có liên quan;

7. Đường dây dẫn điện phải được thiết kế, lắp đặt bảo đảm mặt bằng sản xuất thông thoáng, tránh được các tác động cơ học, hóa học có thể gây hư hỏng. Không dùng các kết cấu kim loại của nhà xưởng, máy móc, đường ống kim loại, dây chống sét để làm dây “trung tính làm việc”;

8. Hệ thống điện tại các khu vực có chất dễ cháy, nổ phải được thiết kế, lắp đặt và sử dụng theo quy định về an toàn phòng, chống cháy, nổ; sử dụng loại thiết bị, dụng cụ phòng, chống cháy, nổ chuyên dùng theo quy định pháp luật;

9. Các thiết bị điện di động, máy hàn, điện phân, mạ điện phải phù hợp với quy phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật về an toàn có liên quan;

10. Khi xảy ra sự cố, tai nạn điện phải áp dụng ngay các biện pháp để khắc phục sự cố, tai nạn điện, cấp cứu, sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm và kịp thời báo cáo các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 4. An toàn trong sử dụng điện cho sinh hoạt, dịch vụ

1. Khi thiết kế, lắp đặt, sử dụng thiết bị, dụng cụ điện phải bảo đảm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và tuân thủ hướng dẫn, bảo quản, bảo dưỡng của nhà sản xuất; bảo đảm an toàn điện, an toàn phòng cháy, chữa cháy, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về công trình xây dựng theo quy định của pháp luật và phù hợp với tổng nhu cầu sử dụng điện năng của người sử dụng; dây dẫn điện phải có tiết diện và độ bền cách điện phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật;

2. Khi lắp đặt đường dây dẫn điện từ công tơ đo đếm điện đến nhà ở, công trình, khu vực sử dụng điện phải đảm bảo chất lượng, an toàn, mỹ quan và không gây cản trở đến hoạt động giao thông vận tải, cứu thương, chữa cháy;

3. Trong mạch điện ba pha bốn dây, áp tô mát, cầu dao, cầu chì và các thiết bị đóng cắt điện khác không được đấu vào dây trung tính;

4. Trong mạch điện một pha hai dây, cầu chì và công tắc phải đấu vào dây pha, không được đấu vào dây trung tính. Thực hiện lắp đặt áp tô mát chống dòng điện rò, cầu dao hai cực để đảm bảo an toàn cho người sử dụng điện;

5. Khi ký hợp đồng mua bán điện cho mục đích sinh hoạt, dịch vụ, khách hàng sử dụng điện liên hệ với đơn vị điện lực tại địa phương để cung cấp một số thông tin như: Giấy tờ tùy thân, chủ thể hợp đồng mua bán điện, mục đích sử dụng điện, địa điểm sử dụng điện,... đảm bảo theo quy định;

6. Trong quá trình sử dụng, không để các thiết bị điện, dụng cụ sử dụng điện phát nhiệt gần đồ vật dễ cháy, nổ; bảo đảm an toàn và không gây nguy hiểm cho người sử dụng điện. Thường xuyên kiểm tra an toàn hệ thống cung cấp điện từ sau công tơ mua điện đến tất cả các dây dẫn, thiết bị điện của mình; kịp thời sửa chữa, thay thế dây dẫn, thiết bị điện hư hỏng, trầy xước không bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng. Khi nhu cầu sử dụng công suất tăng cao hơn so với đăng ký, phải thông báo cho bên bán điện để có phương án cấp điện phù hợp;

7. Khi xảy ra sự cố điện phải cắt điện và có biện pháp ngăn ngừa nguy cơ gây cháy lan sang đồ vật, trang thiết bị khác trong nhà ở, công trình; thực hiện cứu nạn, cứu hộ; kiểm tra nguyên nhân, khắc phục sự cố hệ thống cung cấp điện. Trường hợp sự cố vượt quá khả năng xử lý của mình, phải thông báo kịp thời cho cơ quan chức năng liên quan tại địa phương, bên bán điện và các tổ chức, cá nhân xung quanh để phối hợp xử lý.

Điều 5. An toàn trong sử dụng điện cho chiếu sáng công cộng

1. Thiết kế, lắp đặt hệ thống chiếu sáng công cộng cần sử dụng các loại bóng đèn tiết kiệm năng lượng (đèn LED, đèn năng lượng mặt trời,...), thiết bị cảm biến ánh sáng tự động, công nghệ điều khiển chiếu sáng thông minh và tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chiếu sáng công cộng, bảo đảm chất lượng, an toàn, mỹ quan đô thị và bảo vệ môi trường;

2. Tổ chức, cá nhân sử dụng điện chiếu sáng phải đảm bảo an toàn, đúng mục đích; sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao có dán nhãn tiết kiệm năng lượng; thực hiện các quy định về bảo vệ hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và báo cho cơ quan có thẩm quyền các hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ, sử dụng hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị;

3. Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng có trách nhiệm bảo vệ nguồn sáng, thiết bị chiếu sáng, đường dây, cột điện, tủ điện, hệ thống điều khiển và các thiết bị điện khác trên địa bàn quản lý. Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng các trang thiết bị, bảo đảm hệ thống chiếu sáng vận hành ổn định; đạt hiệu quả chiếu sáng cao, tiết kiệm điện và an toàn cho người quản lý, vận hành và sử dụng;

4. Khuyến khích sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, năng lượng gió,...) để cấp điện cho hệ thống chiếu sáng công cộng.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm quản lý an toàn trong sử dụng điện

1. Sở Công Thương:

a) Là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường triển khai thực hiện Quy định này;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết vướng mắc trong sử dụng điện của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền quy định;

c) Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý các trường hợp vượt thẩm quyền.

2. Các sở, ban, ngành: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị để triển khai thực hiện Quy định này, đảm bảo sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả; phối hợp kiểm tra an toàn trong sử dụng điện khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Công ty Điện lực Đắk Lắk:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, nâng cao nhận thức cho tổ chức, cá nhân sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả; hướng dẫn việc lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị điện để bảo đảm an toàn;

b) Tổ chức kiểm tra an toàn trong sử dụng điện đối với các khách hàng sử dụng điện cho mục đích sản xuất, sinh hoạt, dịch vụ theo quy định pháp luật;

c) Phối hợp triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về an toàn trong sử dụng điện. Báo cáo kết quả kiểm tra đột xuất, kiểm tra theo định kỳ hàng năm (theo mẫu MBC01 - Phụ lục IV kèm theo Thông tư số 42/2022/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện), gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương.

4. UBND xã, phường:

a) Chủ trì, phối hợp với đơn vị điện lực và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, nâng cao nhận thức cho tổ chức, cá nhân sử dụng điện an toàn, tiết kiệm điện. Kịp thời chấn chỉnh và yêu cầu người dân khắc phục các khuyết điểm, tồn tại tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn điện;

b) Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định pháp luật về an toàn điện theo thẩm quyền.

5. Các tổ chức, cá nhân có liên quan:

a) Có trách nhiệm phổ biến, quán triệt và thực hiện các nội dung của Quy định này và quy định pháp luật về an toàn điện;

b) Thông báo, cung cấp thông tin đến chính quyền địa phương khi phát hiện vi phạm về sử dụng điện không an toàn hoặc sai mục đích;

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn công trình điện lực; phối hợp thực hiện công tác kiểm tra an toàn trong sử dụng điện khi có yêu cầu;

d) Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng các thiết bị điện, dụng cụ điện, dây dẫn điện sau công tơ đo đếm điện năng thuộc trách nhiệm quản lý để đảm bảo sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động sản xuất, chiếu sáng công cộng, dịch vụ và sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Các nội dung khác có liên quan không được quy định trong Quy định này thì thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành;

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để hướng dẫn, giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.